

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22828004] - Thực tập đo lường và
điều khiển hệ thống lạnh (CCQ2218C)

CBGD: Nguyễn Đức Nhơn (280018)

Số SV có mặt: 17

Số bài thi: 17

Số tờ giấy thi: 17

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2122180072	Nguyễn Quốc Anh	29/11/2003	CCQ2218C			7,2	7	7,1
2	2122180122	Bùi Hữu Bình	29/04/2000	CCQ2218C			8,3	8,5	8,4
3	2122180096	Trần Quốc Cường	23/05/2004	CCQ2218C			8	8,5	8,3
4	2122180100	Lê Trung Đức	25/07/2004	CCQ2218C			8	7,5	7,7
5	2122180094	Phan Tư Khoa	05/06/2004	CCQ2218C			8	7,5	7,7
6	2122180069	Võ Đăng Khoa	17/04/2004	CCQ2218C			7	7	7,0
7	2122180082	Văn Thành Long	10/12/2004	CCQ2218C			8	7,5	7,7
8	2122180086	Trương Bá Luận	15/02/2004	CCQ2218C			8	7,5	7,7
9	2122180085	Lê Xuân Lực	04/07/2004	CCQ2218C			7,3	7	7,1
10	2122180083	Nguyễn Văn Minh	21/05/2004	CCQ2218C			7,0	7	7
11	2122180081	Hồ Đỗ Trung Nguyên	05/07/2004	CCQ2218C			8	7,5	7,7
12	2122110378	Trương Thanh Phong	25/06/2004	CCQ2218C			7,2	7,5	7,4
13	2122180071	Đoàn Anh Quân	08/10/2004	CCQ2218C			8	7,5	7,7
14	2122180079	Đặng Lưu Sữ	22/02/2001	CCQ2218C			7	7,5	7,3
15	2122180075	Trần Văn Tâm	30/05/2004	CCQ2218C			7,2	7	7,1
16	2122180089	Nguyễn Văn Thịnh	26/05/2004	CCQ2218C			7,2	7	7,1
17	2122180098	Bùi Nguyễn Đình Thống	22/10/2004	CCQ2218C					
18	2122180088	Lưu Văn Thư	07/11/2004	CCQ2218C			7,7	7,5	7,6

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22828006] - Thực tập đo lường và
điều khiển hệ thống lạnh (CCQ2218LA)

CBGD: Nguyễn Đức Nhơn (280018)

Số SV có mặt: 10...

Số bài thi: 10...

Số tờ giấy thi: 10...

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2122180120	Nguyễn Đình Cường	16/03/2004	CCQ2218LA			8,5	9	8,8
2	2122180108	Nguyễn Tiến Đạt	16/12/2003	CCQ2218LA			6,3	7	6,7
3	2122180107	Nguyễn Anh Gun	26/07/2003	CCQ2218LA			7,0	7	7
4	2122180087	Nguyễn Vũ Hà	08/02/2004	CCQ2218LA			7,0	7	7
5	2122180112	Nguyễn Hữu Hội	16/10/2003	CCQ2218LA			6,3	7	6,7
6	2122180121	Nguyễn Đình Lai	14/02/2004	CCQ2218LA			8,5	8	8,2
7	2122180105	Hồng Tuấn Lộc	01/05/2004	CCQ2218LA			8,5	9	8,8
8	2122180050	Vũ Bắc Trung Nam	03/05/2004	CCQ2218LA			7	7	7
9	2122180109	Đinh Huy Phước	10/03/2003	CCQ2218LA			6,7	7	6,9
10	2122180104	Nguyễn Ngọc Tư	27/11/2003	CCQ2218LA			7,5	8	7,8